

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp giấy phép thi công các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa của công trình cầu vượt sông Càn thuộc dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Ninh Bình (giai đoạn II)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 113/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đê điều;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh Ninh Bình về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Ninh Bình (giai đoạn II);

Căn cứ Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Ninh Bình (giai đoạn II);

Căn cứ Công văn số 1205/ĐĐ-QLĐĐ ngày 18/12/2023 của Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai về việc chấp thuận để cấp phép thi công cầu vượt sông Càn thuộc dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Ninh Bình liên quan đến đê điều thuộc địa bàn các tỉnh Ninh Bình, Thanh Hóa;

Theo các Quyết định số 592/QĐ-BDAGT ngày 27/7/2023, số 932/QĐ-BDAGT ngày 27/10/2023, số 882/QĐ-BDAGT ngày 12/10/2023 của Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt

và phê duyệt bổ sung, điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình; phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 12: Thi công xây dựng công trình, dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Ninh Bình (giai đoạn II);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại các Tờ trình số 290/TTr-SNN&PTNT ngày 27/10/2023, số 58/TTr-SNN&PTNT ngày 30/01/2024 và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Ninh Bình tại các Tờ trình số 753/TTr-BDAGT ngày 11/9/2023, số 25/TTr-BDAGT ngày 10/01/2024, Công văn số 86/BDAGT-QLTC ngày 26/01/2024 (kèm theo hồ sơ) về việc cấp giấy phép thi công các hoạt động liên quan đến đề điều trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa của công trình cầu vượt sông Càn thuộc dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Ninh Bình (giai đoạn II).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép thi công các hoạt động liên quan đến đề điều trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa của công trình cầu vượt sông Càn thuộc dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Ninh Bình (giai đoạn II), với các nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Cầu vượt sông Càn thuộc dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Ninh Bình (giai đoạn II).

2. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Ninh Bình.

3. Nhà thầu thi công xây dựng: Liên danh Công ty Cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung - Công ty TNHH xây dựng và thương mại Lam Sơn.

4. Vị trí xây dựng: Cầu qua sông Càn, vượt qua đê Bình Minh II tại K19+037 thuộc địa bàn xã Kim Hải, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình và vượt qua đê biển Nga Sơn tại K8+900 thuộc địa bàn xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

5. Quy mô xây dựng:

Cầu vĩnh cửu kết cấu bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực, chiều rộng cầu $B = 12$ m, chiều dài toàn cầu $L = 726,4$ m, gồm 17 nhịp, sơ đồ nhịp: (39,1+45+50+45+4x40+45+2x50+39+34+3x40+39,1) m; trong đó:

Phần cầu phía tỉnh Thanh Hóa gồm 09 nhịp (từ trụ T9 đến mô M2), vượt qua đê biển Nga Sơn đảm bảo độ cao tĩnh không từ mặt đê đến đáy dầm cầu $H \geq 4,75$ m. Xây dựng kè bảo vệ mái đê biển Nga Sơn dài 100 m nối tiếp với kè bảo vệ mái đê hiện có tại vị trí cống Tiến Thành.

(Có hồ sơ thiết kế chi tiết kèm theo)

6. Thời gian thi công: Từ khi có Quyết định cấp phép và hoàn thành theo tiến độ dự án. Riêng các trụ T13, T14 (phía Thanh Hóa) nằm trong phạm vi bảo vệ đê điều không được thi công trong mùa mưa lũ (từ ngày 01/5 đến ngày 31/10 hàng năm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các hạng mục công trình thuộc dự án trên đảm bảo theo thiết kế được duyệt và các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng.

Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện một số nội dung sau:

- Tổ chức, chỉ đạo nhà thầu thi công theo đúng Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, đảm bảo chất lượng, tiến độ, kỹ, mỹ thuật, an toàn cho đê trong quá trình thi công và quản lý, sử dụng công trình; chịu trách nhiệm sửa chữa, khắc phục kịp thời các hư hỏng, đảm bảo an toàn chống lũ của đê do việc thi công xây dựng, khai thác, vận hành công trình gây ra; chấp hành các yêu cầu của cơ quan quản lý về đê điều trong quá trình sử dụng hoặc khi tu bổ đê điều.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thiết kế điều chỉnh giải pháp gia cố bảo vệ mái đê biển Nga Sơn từ kết cấu đá xây sang lát cấu kiện bê tông đúc sẵn trong hệ khung dầm bê tông cốt thép; đồng thời, giảm chiều cao dầm chân kè và bổ sung rọ thép đá học gia cố phía ngoài chân đê để đảm bảo kinh tế - kỹ thuật, ổn định lâu dài và mỹ quan công trình theo đúng ý kiến của Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai tại Công văn số 1205/ĐĐ-QLĐĐ ngày 18/12/2023.

- Việc sử dụng xe cơ giới phục vụ thi công đi trên đê phải tuân thủ quy định của pháp luật về đê điều, tải trọng cho phép đối với xe cơ giới đi trên đê.

- Xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện phương án đảm bảo an toàn đê điều và công trình trong mùa mưa lũ theo quy định của pháp luật. Tổ chức phân luồng giao thông, đặt biển báo, đèn tín hiệu phù hợp đảm bảo cho các phương tiện tham gia giao thông liên tục, an toàn trên mặt đê.

- Trước mùa mưa lũ và sau khi hoàn thành công trình, phải tháo dỡ, thanh thải vật liệu, phế thải, công trình tạm, công trình phục vụ thi công và hoàn trả hiện trạng bãi sông, lòng sông. Tuyệt đối không để tồn tại bất kỳ hạng mục phục vụ thi công nào trên bãi sông sau khi hoàn thành công trình.

- Trong quá trình thi công phải thường xuyên theo dõi diễn biến của đê điều và bãi sông tại vị trí xây dựng và khu vực thượng, hạ lưu cầu; trường hợp xảy ra sự cố mất an toàn phải báo cáo ngay với cơ quan chức năng và kịp thời xử lý đảm bảo an toàn đê điều, bãi sông.

- Có phương án di chuyển máy móc, thiết bị, giải tỏa vật liệu tập kết trên bãi sông, lòng sông trong quá trình thi công khi có lũ.

- Trước khi xây dựng công trình, chủ đầu tư thông báo cho Chi cục Thủy lợi biết để cử lực lượng quản lý đê theo dõi, giám sát quá trình thực hiện theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Thủy lợi chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện của chủ đầu tư; kiến nghị với UBND tỉnh thu hồi quyết định cấp phép nếu xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về đê điều trong quá trình thi công xây dựng.

3. Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Ninh Bình chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan kiểm tra về tính chính xác, phù hợp của nội dung tham mưu, báo cáo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi; Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Ninh Bình và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đề b/c);
- Cục Quản lý đê điều và PCTT;
- Lưu: VT, NN, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang